Thỏ CTy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2020

Hợp đồng số: 300/2020/SPC-VX

Gói thầu: Gói thầu thuốc generic (vắc xin)

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 của Quốc hội;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 647/QĐ-TTYT ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Trung tâm Y tế quận Tân Phú về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Gói thầu thuốc generic (vắc xin).

BÊN A (bên mua) : TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN TÂN PHÚ

Địa chỉ : 83/1 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Tp HCM

Điện thoại : 35075450

Tài khoản số : 3713.0.1086019.00000 Tại Kho Bạc Nhà nước quận Tân Phú

Mã số thuế : 0305310260

Người đại diện : **BS.CKII Nguyễn Văn Tiến** Chức vụ: **Giám đốc**

BÊN B (bên bán) : CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN

Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại : 08.39400388 – 39400459 – Fax : 08.38261636 - 39401975

Số tài khoản : 13010001883317 (VND), tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh

Mã Ngân hàng : 79202001

Mã số thuế : 0300523385

Đại diện : **DS. Nguyễn Huy Quang** Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**

(Theo giấy ủy quyền số 125/UQ-SPC-NSHC ngày 21 tháng 7 năm 2020)

Hai bên thống nhất ký Hợp đồng với các điều khoản sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng:

Đối tượng của hợp đồng là các vắc xin được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng:

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Hồ sơ dự thầu và các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu;

5. Hồ sơ mời thầu

6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A:

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B:

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại vắc xin như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán:

1. Giá hợp đồng: **5.564.706.000 đồng**.

   Bằng chữ : Năm tỷ năm trăm sáu mươi bốn triệu bảy trăm lẻ sáu nghìn đồng.

2. Thời hạn thanh toán không quá **90 (chín mươi)** ngày kể từ ngày nhận hóa đơn tài chính.

- Đồng tiền thanh toán: Tiền Việt Nam đồng.

Điều 6. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng, tiến độ cung cấp:

- Thời gian thực hiện hợp đồng**: 12 tháng**

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1.Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bản, có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B** **KT.TỔNG GIÁM ĐỐC** **PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**
SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN TÂN PHÚ	M.S.D.N: 0305233385 C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH
Bs.CKII. Nguyễn Văn Tiến	**NGUYỄN HUY QUANG**

DANH MỤC HÀNG HÓA

*(Kèm theo Hợp đồng số **300/2020/SPC-VX** ngày 06 tháng 11 năm 2020)*

STT	STT trong HSMT	Tên thuốc	Tên hoạt chất, thành phần,	Nồng độ , hàm lượng	Quy cách	Hạn dùng (Tuổi thọ)	SĐK hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền (VNĐ)
1	3	**TETRAXIM**	Giải độc tố bạch hầu >= 30IU, Giải độc tố uốn ván >= 40IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm: giải độc tố (PTxd) 25 mcg và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) 25 mcg; Virus bại liệt týp 1 bất hoạt: 40 D.U; Virus bại liệt týp 2 bất hoạt 8 D.U; Virus bại liệt týp 3 bất hoạt 32 D.U	0,5ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml vắc-xin. Hộp 10 bơm tiêm, mỗi bơm nạp sẵn 1 liều (0,5ml) vắc-xin	36	QLVX-826-14 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 16268/QLD-ĐK ngày 18/09/2019)	Sanofi Pasteur. Pháp	Liều	378.672	500	189.336.000
2	6	**EUVAX B**	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B (HbsAg) 10mcg/0,5ml/1 liều	10mcg/0,5ml	Hộp 1 lọ, lọ 1 liều 0,5ml	36	QLVX-933-16	LG Chem. Hàn Quốc	Lọ	63.000	500	31.500.000
3	17	**HEXAXIM**	Mỗi liều 0,5ml chứa: * Giải độc tố bạch hầu: không dưới 20 IU; * Giải độc tố uốn ván: không dưới 40 IU; * Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25mcg, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA): 25mcg; * Virus bại liệt (bất hoạt): - Týp 1 (Mahoney): 40 đơn vị kháng nguyên D,	0,5ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 2 kim tiêm; Hộp 10 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 20 kim tiêm; Hộp 10 lọ, lọ 1	36	QLVX-1076-17	Sanofi Pasteur. Pháp	Bơm Tiêm	824.000	3.000	2.472.000.000

			- Týp 2 (MEF-1): 8 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D, * Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; * Polysaccharide của Haemophillus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate) 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36 mcg.		liều 0,5ml							
4	21	**MENACTRA**	Mỗi liều 0,5ml chứa: - Polysaccharide Não mô cầu (nhóm huyết thanh A) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh C) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh Y) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh W-135) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Protein giải độc tố bạch hầu 48 mcg (Protein mang cộng hợp polysaccharide đối với tất cả các nhóm huyết thanh)	0,5ml	Hộp 1 lọ, lọ 1 liều x 0,5ml	24	QLVX-H03-1111-18	Sanofi Pasteur Inc. Mỹ	Lọ	1.050.000	2.000	2.100.000.000
5	34	**VAXIGRIP (0,5ML)**	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 15mcg HA/0,5ml.	15mcg HA/0,5 ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,5ml vắc xin	12	QLVX-0646-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1245/QLD-	Sanofi Pasteur. Pháp	Bơm Tiêm	215.985	2.000	431.970.000

							ĐK ngày 15/02/2020)					
6	35	**VAXIGRIP (0,25ML)**	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 7,5 mcg HA/0,25ml.	7,5mcg HA/0,25 ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,25ml vắc xin	12	QLVX-0652-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1244/QLD-ĐK ngày 10/02/2020)	Sanofi Pasteur. Pháp	Bơm Tiêm	169.950	2.000	339.900.000
Tổng cộng (06 khoản) : 5.564.706.000 đồng												

Số tiền bằng chữ: Năm tỷ năm trăm sáu mươi bốn triệu bảy trăm lẻ sáu nghìn đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN A

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN TÂN PHÚ

Bs.CKII. Nguyễn Văn Tiến

ĐẠI DIỆN BÊN B
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN

NGUYỄN HUY QUANG